

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 04-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Xuân Lam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Màu

Bà Âu Thị Ngọc Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trần Khắc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Mai Hồng K, sinh năm: 1983 tại Tiền Giang. Tên gọi khác: Nóc; HKTT: ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Mai Văn C (1960), mẹ là Võ Thị Kim N (1963, đã chết), vợ là Nguyễn Thị P (1986, đã ly hôn), có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần (Ngày 25/4/2023 bị Công an xã H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng. Chấp hành xong ngày 26/4/2023); Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 04 nghỉ học; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2023 cho đến nay. (Có mặt)

Bị hại: - Hà Thị H, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Nơi thường trú: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi tạm trú: tổ 4, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Chỗ ở hiện tại: Nhà trọ Nguyễn Chí D, tổ 4, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Phạm Kim P, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ 2, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nhưng lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Mai Hồng K nảy sinh ý định lên mạng xã hội Facebook tự giới thiệu mình là người giàu có, thành đạt để làm quen với những người phụ nữ trung niên, mục đích để K tiếp cận tạo lòng tin, giả vờ có tình cảm với họ để cho những người đó tin tưởng, sau đó K sẽ mời họ về địa bàn huyện C chơi. Khi những người phụ nữ này đến huyện C, K sẽ thuê phòng trọ ngủ qua đêm với họ, lợi dụng lòng tin của những người phụ nữ này K sẽ dùng thủ đoạn gian dối như nói dối là giữ dùm tài sản, mượn tài sản của họ để họ giao tài sản cho K, sau đó K chiếm đoạt hoặc lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của họ rồi K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 29/4/2023 đến ngày 10/5/2023, bằng các thủ đoạn trên K đã 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 01 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất:

Vào đợt nghỉ lễ Giải phóng miền Nam (30/04/2023) và Quốc tế Lao Động (01/05/2023), biết chị Hà Thị H, sinh năm 1982, cư trú thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Tuyên Quang (tạm trú khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương) được nghỉ lễ nên K mời chị H đến nhà của K chơi và được chị H đồng ý. Khoảng 18 giờ ngày 29/04/2023, chị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias Fi, màu đỏ đen, biển số 60B8 – 633.49 đến địa bàn huyện C và điện thoại cho K đến đón, K dẫn chị H đi chơi xung quanh khu vực thị trấn C. Đến khoảng 22 giờ ngày 29/04/2023, K điều khiển xe mô tô biển số 60B8 – 633.49 chở chị H đến nhà nghỉ D ở khu 2, thị trấn C để thuê phòng nghỉ qua đêm. Đến khoảng 05 giờ ngày 30/04/2023, chị H đi vào nhà vệ sinh để tắm, lúc này K nói dối với chị H là K mượn xe mô tô biển số 60B8 – 633.49 để đi rước bạn của chị H đang ở trọ ở gần đó, chị H tin tưởng đồng ý. Sau đó, khi K lấy chìa khóa xe mô tô đang để trên giường thì K nhìn thấy 01 điện thoại di động Oppo A92 và túi xách của chị H đang để trên đầu giường nên K nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại và tiền trong túi xách. K lục túi xách lấy trộm số tiền 2.050.000 đồng, 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank và điện thoại di động Oppo A92 của chị H rồi điều khiển xe mô tô biển số 60B8 – 633.49 đi khỏi nhà trọ. K đem điện thoại Oppo A92 vừa trộm được của chị H về nhà cất giấu rồi điều khiển xe mô tô biển số 60B8 – 633.49 đến bán cho anh Võ Anh K, sinh năm 1987, cư trú ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Long An được số tiền 6.000.000 đồng K đã tiêu xài cá nhân hết cùng với số tiền 2.050.000 đồng trộm được. Đối với điện thoại di động Oppo A92 sau khi trộm cắp K vô ý làm hư sau đó K ném xuống sông đoạn giữa cầu A mất.

Bản kết luận định giá tài sản số 65/KLĐG-TTHS ngày 24/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu đỏ đen, biển số 60B8-63349 trị giá 11.475.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92 màu đen trị giá 2.360.000 đồng, 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank không xác định giá trị. Tổng giá trị tài sản là 13.835.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias Fi biển số 60B8-63349 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B8-63349.
- 01 thẻ nhớ màu đen hiệu Micro bên trong chứa 02 hình ảnh và 01 đoạn clip ghi lại hình ảnh của đối tượng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo 92 màu đen K khai sau khi trộm đã ném xuống sông đoạn giữa cầu An Cư, Cơ quan điều tra tổ chức tìm kiếm nhưng không thu hồi được.

- Đối với thẻ ATM của ngân hàng Agribank, K đã ném bỏ không rõ địa điểm, Cơ quan điều tra không thu hồi được và bị hại khai bên trong tài khoản không còn tiền và thẻ không còn giá trị.

Ngày 09/8/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị H: 01 xe mô tô biển số 60B8-63349 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B8-63349.

Về trách nhiệm dân sự: Mai Hồng K đã tác động chị ruột là Mai Thị Hồng H, sinh năm 1978, cư trú ấp A, xã Đ, huyện C bồi thường cho chị Hà Thị H số tiền 6.000.000 đồng, ngày 09/8/2023 chị H đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm.

Đối với anh Võ Văn K có hành vi mua xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias Fi biển số 60B8-63349 từ K nhưng Kh không biết đây là tài sản do K phạm tội mà có nên không có căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự đối với Khoa.

Vụ thứ hai:

Vào khoảng đầu tháng 4/2023, K làm quen với chị Phạm Kim P, sinh năm 1979, cư trú ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 02 giờ ngày 10/5/2023, cả hai hẹn nhau tại nhà trọ T ở ấp A, xã A, huyện C để nghỉ qua đêm. Sau khi chị P đi tắm ra, chị P nhìn thấy K lấy điện thoại nhãn hiệu Oppo, bóp tiền của chị P đang để trên đầu giường cất vào túi quần bên trái và túi quần bên phải của K, chị P hỏi thì K trả lời là để K giữ dùm, do tin tưởng nên chị P không nói gì. Sau đó, K điều khiển xe mô tô biển số 54V2-4740 của K chở chị P đi ăn sáng, chị đòi lại điện thoại, do không muốn chiếm đoạt nên K trả lại; lúc này chị P nói mệt kêu K chở đi mua thuốc uống, K chở chị P đến chợ H cho chị P vào tiệm thuốc tây hiệu Long Biên mua thuốc, chị P kêu K đưa bóp để lấy tiền mua thuốc, nhưng K không đưa mà lấy tiền của K 200.000 đồng đưa cho chị P, mục đích K muốn giữ lại để chiếm đoạt bóp tiền của chị P. Sau khi chị P xuống xe đi được khoảng 05 mét, K điều khiển xe về hướng cầu Trà Lọt. Sau khi chiếm đoạt được cái bóp của chị P, K kiểm đếm được số tiền 7.000.000 đồng rồi ném cái bóp xuống sông đoạn giữa cầu Trà Lọt mất. Số tiền chiếm đoạt được K đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động Oppo màu trắng đã qua sử dụng của K.

- Đối với số tiền 7.000.000 đồng K chiếm đoạt của chị P, K khai đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- Đối với 01 cái bóp của chị P, K khai sau khi lấy tiền bên trong đã ném xuống sông ở đoạn giữa cầu Trà Lọt, Cơ quan điều tra tổ chức tìm kiếm nhưng không thu hồi được và theo chị P cái bóp này chị mua đã lâu hiện không còn giá trị.

- Đối với 01 xe mô tô màu đỏ, biển số 54V2-4740 đã qua sử dụng nguồn gốc xe là của chị Mai Thị Hồng H (chị ruột của K) cho bị can K mượn, việc bị can sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, chị H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị H và Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô trên cho chị H.

Về trách nhiệm dân sự: Mai Hồng K đã tác động chi ruột là Mai Thị Hồng H bồi thường cho chị Phạm Kim P số tiền 7.000.000 đồng, ngày 09/8/2023 chị P đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Mai Hồng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Mai Hồng K phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, 55 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo đối với tội trộm cắp tài sản là 06 - 09 tháng tù; tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 15 - 18 tháng tù. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại Oppo màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Hồng K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nhưng lại thiếu nhận thức về an ninh, trật tự xã hội, xem thường pháp luật, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản như nội dung cáo trạng nêu trên.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo K đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về nhân thân:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo đã thực hiện hành vi lừa đảo hai lần nên bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và bị cáo có nhân thân xấu là một tiền sự ngày 25/4/2023, bị Công an xã H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong ngày 26/4/2023.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên bị cáo phải chịu mức hình phạt thích đáng do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích, trách nhiệm với xã hội.

[4] Về vật chứng:

01 điện thoại Oppo màu trắng bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận được tiền bồi thường không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Đối với Võ Anh Kh khi mua xe không biết xe do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự đối với Kh. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ.

Xét trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, 46, 47, 55 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Mai Hồng K đã phạm tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mai Hồng K 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 01 (một) năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp chung bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng (hiện trạng: máy không lên nguồn, không khởi động được).

4. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với bị hại thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tænh Tieàn Giang;

TÒA

- VKSND huyeãn Caùi Beø;

- Công an huyện Cái Bè;

- Chi cuïc THADS huyeãn Caùi Beø;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lõu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Hoàng Xuân Lam

